

Sáng thế ký 1:26-28: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

King James version chép: ²⁶ And God^{H430} said^{H559}, Let us make^{H6213} man^{H120} in our image^{H6754}, after our likeness^{H1823}; and let them have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over the cattle^{H929}, and over all^{H3605} the earth^{H776}, and over every^{H3605} creeping^{H7431} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}. ²⁷ So God^{H430} created^{H1254} man^{H120} in his own image^{H6754}, in the image^{H6754} of God^{H430} created^{H1254} he him; male^{H2145} and female^{H5347} created^{H1254} he them. ²⁸ And God^{H430} blessed^{H1288} them, and God^{H430} said^{H559} unto them, Be fruitful^{H6509}, and multiply^{H7235}, and replenish^{H4390} the earth^{H776}, and subdue^{H3533} it: and have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over every^{H3605} living^{H2416} thing that moveth^{H7430} upon the earth^{H776}.

Chữ Đức Chúa Trời - God^{H430} chép trong câu trên, đó là chữ **אֱלֹהִים** - 'elohiym, số 430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Đấng cai trị, Đấng thống trị, là quan án, là thẩm phán, là quan toà, Đấng Thánh, Đức Chúa Trời của các thần, Đấng toàn năng, Đấng cực đại;*

Chữ làm nên - make^{H6213} chép trong câu 26 trên, đó là chữ **עָשָׂה** - 'asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Làm ra, tạo ra, rập theo khuôn, tạo thành hình, nặn nên, thực hiện, hoàn thành, chế tạo, cấu tạo, xấp đặt theo thứ tự, thi hành, chỉ định, chọn, lập, bổ nhiệm, gìn giữ, bảo quản, sửa chữa;*

Chữ loài người - man^{H120}, chép trong câu 26 trên, đó là chữ **אָדָם** - 'adam, số 120 ra từ chữ **אָדָם** - 'adam, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người; trở nên đỏ, sự đỏ ửng, sự hồng hào khỏe mạnh, để nhuộm đỏ, được tạo nên để tỏ ra màu đỏ, được cọ xát để trở nên đỏ, để bày tỏ huyết;*

Chữ ảnh tượng - image^{H6754} chép trong câu 26 trên, đó là chữ **צֶלֶם** - tselem, số 6754 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *là bóng của hình, hình dáng, hình ảnh, hiện thân của, sự giống nhau, sự giống hệt như Lời Đức Chúa Trời đã phán ra để tạo nên loài người theo bốn tánh, sự thánh khiết và sự công bình của Lẽ thật (là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời).*

Chữ giống như - after our likeness^{H1823} chép trong câu 26 trên, đó là chữ **דְמוּת** - demuwth, số 1823 ra từ chữ **דָּמָה** - damah, số 1819 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự giống hệt như, giống như đúc từ một khuôn.*

Chữ người nam - male^{H2145} chép trong Sáng thế ký 1 câu 27 trên, đó là chữ **זָכָר** - zakar, số 2145 ra từ chữ **זָכָר** - zakar, số 2142 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người nam, đàn ông, giống đực; để ghi nhớ, để gọi, để được tỏ cho tâm trí biết, để suy nghĩ, để nhắc cho nhớ, để nói đến, để kể lại;*

Chữ người nữ - female^{H5347} chép trong sách Sáng thế ký 1 câu 27 trên, đó là chữ **נְקֵבָה** - neqebah, số 5347 ra từ chữ **נָקָה** - naqab, số 5344 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người nữ, đàn bà, giống cái; để bị đâm, để bị chích, để bị chọc, để bị khoan thủng, để bị soi xét, để bị đục khoét, để làm cho buồn, để bị rửa sạch, để bị bóng bở, để bị lãng mạ, để được chỉ định, để được chọn lựa;*

Chữ ban phước - blessed^{H1288} chép trong câu 28 trên, đó là chữ **בָּרַךְ** - barak, số 1288 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lời chào mừng, lời chúc mừng, lời chúc phước, lời khen ngợi,*

Chữ hãy sanh sản - Be fruitful^{H6509} chép trong câu 2 trên, đó là chữ **פָּרָה** - parah, số 6509 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hãy sanh bông trái, hãy sanh sản, hãy kết quả và thành công.*

Chữ thêm nhiều - multiply^{H7235} chép trong câu 28 trên, đó là chữ **רָבָה** - rabah, số 7235 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hãy phát triển cho tràn rộng ra, gia tăng dân số, mở rộng bờ cõi, hãy trở nên giàu có, thừa thãi, phong phú, dồi dào, lớn mạnh;*

Chữ làm cho đầy dẫy - replenish^{H4390} chép trong câu 28 trên, đó là chữ **מָלַא** - male', số 4390 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm cho đầy dẫy, lấp chỗ trống, làm cho nở nang, làm cho tràn ngập, làm cho no nê, làm cho trọn vẹn, làm cho hoàn thành, làm cho hài lòng, làm cho thoả mãn, làm cho đầy đủ, làm cho vững chắc;*

Chữ làm cho đất phục tùng - subdue^{H3533} it chép trong câu 28 trên, đó là chữ **שָׁבַט** - kabash, số 3533 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự chinh phục, sự bắt phải phục, sự bắt phải khuất phục, sự thống trị;*

Chữ **quản trị - dominion**^{H7287} chép trong câu 28 trên, đó là chữ **רָדָה** - radah, số 7287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quyền thế, quyền cai trị, quyền thống trị, quyền trị vì, quyền chế ngự, quyền chi phối, quyền giày đạp dưới chân, quyền chinh phục;*

Có một điều rất quan trọng đã được chép trong Kinh Thánh, nhưng người dịch Kinh Thánh đã bỏ qua, đó là chữ **họ - them** (số nhiều), chứ không phải chỉ có chữ **loài người**, là **A-đam** mà thôi. Chữ **họ - them** chép trong các câu 26, 27 và 28 trên tới bốn (4) lần.

Bản King James version chép câu 26 trên như sau: ²⁶ And God^{H430} said^{H559}, Let us make^{H6213} man^{H120} in our image^{H6754}, after our likeness^{H1823}: and let them have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over the cattle^{H929}, and over all^{H3605} the earth^{H776}, and over every^{H3605} creeping^{H7431} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}.

Chữ **loài người - man**^{H120} là nói về linh hồn loài người thì luôn là số ít, nghĩa là loài người ra từ Đức Chúa Trời và chỉ có một dòng dõi, một tiêu chuẩn mà thôi. Nhưng khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên hình người và đặt loài người vào trong thân hình đó, thì được gọi là số nhiều, vì có hai thân vị trong một, như câu 27 có chép: ²⁷ So God^{H430} created^{H1254} man^{H120} in his own image^{H6754}, in the image^{H6754} of God^{H430} created^{H1254} he him; male^{H2145} and female^{H5347} created^{H1254} he them. Có nghĩa là: *Vậy, Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người trong ảnh tượng của Ngài, trong ảnh tượng của Đức Chúa Trời, Ngài đã tạo nên người nam, giống đực và giống cái mà Ngài đã tạo nên họ.*

1 Cô-rinh-tô 1:45-49: *Ấy vậy, có lời chép rằng: Người thứ nhất là A-đam đã nên linh hồn sống. A-đam sau hết là thân ban sự sống. Nhưng chẳng phải thể thiêng liêng (thuộc linh) đến trước, ấy là thể huyết khí; rồi thể thiêng liêng (thuộc linh) đến sau. Người thứ nhất bởi đất mà ra, là thuộc về đất, người thứ hai bởi trời mà ra. Người thuộc về đất thể nào, thì những kẻ thuộc về đất cũng thể ấy; người thuộc về trời thể nào, thì những kẻ thuộc về trời cũng thể ấy. Như chúng ta đã mang ảnh tượng của người thuộc về đất, thì chúng ta cũng sẽ mang ảnh tượng của người thuộc về trời.*

Theo Lẽ thật thì chữ **ảnh tượng** được chép trong Sáng thế ký đoạn 1 từ câu 26 đến câu 28 là nói về sự giống hệt theo điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định từ trong lòng và nói ra, nghĩa là cả thân hình và linh hồn của loài người đều được tạo nên giống hệt như Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời đã phán.

Lẽ thật này rất quan trọng vì liên quan đến một tiêu chuẩn không hề thay đổi đối với loài người, đó là chỉ khi nào linh hồn loài người cai trị thân thể xác thịt mình sống cho được giống hệt như Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Trời đã định cho linh hồn loài người phải như vậy, thì bấy giờ linh hồn loài người mới thật sự nhận được quyền thống trị, quyền cai trị muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này và Ngài đã quyết định ban cho loài người từ lúc ban đầu, trước khi loài người được tạo nên.

Khi A-đam đã được tạo nên và được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đặt vào trong vườn mà Đức Chúa Trời đã tạo nên trong Ê-đen của Ngài, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban phước cho người, điều đó có nghĩa cả thân hình và linh hồn của A-đam đã được tạo nên giống hệt như Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 1:27-28: **Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

Chúng ta có thể thấy rõ tiêu chuẩn này qua Lời Đức Chúa Trời đã phán với tuyển dân của Ngài, mà trước hết là Ngài phán với Áp-ra-ham, là người được Đức Giê-Hô-Va chọn làm tổ phụ của nhiều dân tộc:

Sáng thế ký 17:1-16: **Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt Ta làm một người trọn vẹn. Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều quá bội. Áp-ram bèn sấp mình xuống đất; Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Nay, phần Ta đây, Ta đã lập giao ước cùng người; vậy người sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc. Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì Ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc. Ta sẽ làm cho người sanh sản rất nhiều, làm cho người thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi người mà ra. Ta sẽ lập giao ước cùng người, và cùng**

hậu tự người trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho Ta làm Đức Chúa Trời của người và của dòng dõi người. Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người xứ mà người đang kêu nộ, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Vậy, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ. Đoạn, Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Phần người cùng dòng dõi người, từ đời nọ sang đời kia, sẽ giữ sự giao ước của Ta. Mỗi người nam trong vòng các người phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các người phải giữ, tức giao ước lập giữa Ta và các người, cùng dòng dõi sau người. Các người phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa Ta cùng các người. Trải qua các đời, mỗi người nam trong vòng các người, hoặc sanh đẻ tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống người, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà người, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của Ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các người vậy. Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội Lời giao ước của Ta. Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: còn Sa-rai, vợ người, chớ gọi là Sa-rai nữa; nhưng Sa-ra là tên người đó. Ta sẽ ban phước cho nàng, lại do nơi nàng Ta sẽ cho người một con trai, Ta sẽ ban phước cho nàng, nàng sẽ làm mẹ các dân tộc; những vua của các dân tộc sẽ do nơi nàng mà ra.

Chữ đi - walk^{H1980} chép trong câu 1 trên, đó là chữ **יָלַךְ** - hâlak, số 1980 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bước đi, cách cư xử, tính thân mật, thân thiết, thanh thản, thoải mái, tự mình rèn luyện trí óc lành mạnh,*

Chữ trọn vẹn - perfect^{H8549} chép trong câu 1 trên, đó là chữ **תָּמַם** - tâmiym, số 8549 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự hoàn toàn, sự liêm chính, sự chính trực, sự hoàn chỉnh, sự không tỳ vết, sự trong sạch, sự thành thật, sự không vết nhơ, sự ngay thẳng, sự trọn vẹn;*

Sự bước đi làm một người trọn vẹn ở trước mặt Đức Chúa Trời, nghĩa là trong bất kỳ hoàn cảnh nào, thời gian nào, thì Áp-ra-ham vẫn phải nhận biết rằng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đang hiện diện và Ngài biết rõ mọi sự, trong muôn vật ở trên đất này đều thuộc về Đức Giê-Hô-Va, hoặc trong hoàn cảnh của chính mình và nơi đó thuộc về mình, thì tại nơi tâm trí, sự suy nghĩ, những sự toan tính của Áp-ra-ham cũng phải được cai trị bởi linh hồn của Áp-ra-ham ở trước mặt Đức Chúa Trời, nghĩa là luôn trông cậy Đức Giê-Hô-Va.

Chúng ta có thể thấy rõ ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người, được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, như Lời Chúa đã chép.

Châm ngôn 3:1-10: Hỡi con, chớ quên sự khuyên dạy của Ta, lòng con khá giữ các mạng lệnh của Ta; Vì nó sẽ thêm cho con lâu ngày, số năm mạng sống, và sự bình an. Sự nhân từ và sự chân thật, chớ để lia bỏ con; Hãy đeo nó vào cổ, ghi nó nơi bia lòng con; Như vậy, trước mặt Đức Chúa Trời và loài người Con sẽ được ơn và có sự khôn ngoan thật. Hãy hết lòng tin cậy Đức Giê-hô-va, chớ nương cậy nơi sự thông sáng của con; Phàm trong các việc làm của con, khá nhận biết Ngài, thì Ngài sẽ chỉ dẫn các nẻo của con. Chớ khôn ngoan theo mắt mình; Hãy kính sợ Đức Giê-hô-va, và lia khỏi sự ác: Như vậy, cuống rốn con sẽ được mạnh khỏe, và xương cốt con được mát mẻ. Hãy lấy tài vật và huê lợi đầu mùa của con, Mà tôn vinh Đức Giê-hô-va; Vậy, các vựa lẫm con sẽ đầy dư dật, và những thùng của con sẽ tràn rượu mới.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời luôn quan tâm đến tiêu chuẩn mà Ngài đã định cho loài người phải đạt được, hầu cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài được hoàn thành.

Trong câu 12 và 13 trên có chép rằng: **Trải qua các đời, mỗi người nam trong vòng các người, hoặc sanh đẻ tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống người, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà người, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của Ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các người vậy.**

Chữ người nam - man^{H2145} chép trong câu 12 trên, đó là chữ **זָכָר** - zakar, số 2145 ra từ chữ **זָכַר** - zakar, số 2142 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người nam, đàn ông, giống đực; để ghi nhớ, để gọi, để được tỏ cho tâm trí biết, để suy nghĩ, để nhắc cho nhớ, để nói đến, để kể lại;*

Phép cắt bì này là bóng về phép cắt bì thật, nghĩa là cắt bì lòng (*sự làm mới lại và đổi mới tâm trí*) mà người thi hành phép cắt bì này là Áp-ra-ham, là người có đức tin nơi Lời của Đức Chúa Trời, nên người được Đức Giê-Hô-Va xưng công bình cho, mà khi nói đến Áp-ra-ham là người hình bóng về linh hồn của người tin Chúa

được tái sinh bằng quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh Linh. Vì Áp-ra-ham được nghe tiếng phán của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, là bóng về linh hồn của người tin Chúa được tái sinh khi được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được rao giảng.

Thời gian được ấn định cho phép cắt bì này phải được thi hành, là tám ngày kể từ khi con trẻ (là con trai), được sanh ra, mà số tám ngày đó là bóng về kỳ linh hồn (người nam) của người tin Chúa được tái sinh.

Đức Giê-hô-Va đã phán rõ về giao ước của Ngài sẽ được lập đời đời, nghĩa là trải các đời của loài người khi loài người còn được sanh ra và được sống trên trái đất này và quyền phép để thi hành phép cắt bì thật đó là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Phi-líp 3:1-3: **Hỡi anh em, sau hết, anh em hãy vui mừng trong Chúa! Tôi chẳng hề sợ phiền mà lại viết những điều này cho anh em nữa, vì ấy là có ích cho anh em. Hãy coi chừng loài chó; hãy coi chừng kẻ làm công gian ác; hãy coi chừng phép cắt bì giả. Vì, ấy chính chúng ta là kẻ chịu phép cắt bì thật, là kẻ cậy Thánh Linh Đức Chúa Trời mà hầu việc Đức Chúa Trời, khoe mình trong Đấng Christ, và không để lòng tin cậy trong xác thịt bao giờ.**

Cô-lô-se 2:10-17: **Anh em lại nhờ Ngài mà có được đầy đầy mọi sự, vì Ngài là đầu của mọi quyền cai trị và mọi thế lực. Anh em cũng chịu cắt bì trong Ngài, không phải phép cắt bì bởi tay người ta làm ra, nhưng là phép cắt bì của Đấng Christ, là lột bỏ xác thịt của chúng ta. Anh em đã bởi phép báp-tem được chôn với Ngài, thì cũng được sống lại với Ngài bởi đức tin trong quyền phép Đức Chúa Trời, là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại. Khi anh em đã chết bởi tội lỗi mình và sự xác thịt mình không chịu cắt bì, thì Đức Chúa Trời đã khiến anh em sống lại với Đấng Christ, vì đã tha thứ hết mọi tội chúng ta: Ngài đã xóa tờ khế lập nghịch cùng chúng ta, các điều khoản trái với chúng ta nữa, cùng phá hủy tờ khế đó mà đóng đinh trên cây thập tự; Ngài đã truất bỏ các quyền cai trị cùng các thế lực, dùng thập tự giá chiến thắng chúng nó, và nộp ra tỏ tường giữa thiên hạ. Vì vậy, chớ có ai đoán xét anh em về của ăn uống, hoặc ngày lễ, hoặc ngày mặt trăng mới, hoặc ngày Sa-bát, ấy đều chỉ là bóng của các việc sẽ tới, còn hình thì ở trong Đấng Christ.**

Phép cắt bì mà Đức Giê-hô-Va đã phán với Áp-ra-ham và cho dòng dõi của người trải muôn đời, đó là bóng về phép cắt bì thuộc linh, như Lời Chúa đã chép:

Rô-ma 2:28-29: **Vì người nào chỉ bề ngoài là người Giu-đa, thì không phải là người Giu-đa, còn phép cắt bì làm về xác thịt ở ngoài, thì không phải là phép cắt bì; nhưng bề trong là người Giu-đa mới là người Giu-đa, phép cắt bì bởi trong lòng, làm theo cách thiêng liêng, không theo chữ nghĩa, mới là phép cắt bì thật. Một người Giu-đa như vậy được khen ngợi, chẳng phải bởi loài người, bèn là bởi Đức Chúa Trời.**

Bản King James version chép: ²⁸For he is not a Jew^{G2453}, which is one outwardly^{G1722-G5318}; neither^{G3761} is that circumcision^{G4061}, which is outward^{G1722-G3588-G5318} in the flesh^{G4561}: ²⁹But he is a Jew^{G2453}, which is one inwardly^{G1722-G2927}; and circumcision^{G4061} is that of the heart^{G2588}, in the spirit^{G4151}, and not in the letter^{G1121}; whose^{G3739} praise^{G1868} is not of men^{G444}, but of God^{G2316}.

Chữ mà bản dịch tiếng Việt chép là **làm theo cách thiêng liêng**, đó là cụm từ **in the spirit**^{G4151} chép trong câu 29 trên, có nghĩa là **trong Thánh Linh**, vì chữ **the spirit**^{G4151} đó là chữ **πνεῦμα** - **pneuma**, số 4151 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **hơi thở, thể khí, thể gió, thần linh thánh, nguồn của sự sống**,

Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh đã tỏ cho chúng ta biết các Lời được chép trong sách Sáng thế ký là chép xuống những công việc của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã làm đối với loài người trên đất này, là những sự không có một người nào được biết mà chép xuống những sự đã xảy ra kể từ khi loài người được tạo nên trên đất này, cho tới khi Đức Giê-hô-Va kêu gọi Môi-se vào chức vụ hầu việc Ngài. Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho Môi-se được biết những sự đó để người chép xuống trong cuốn sách, được gọi là cuốn sách luật pháp, mà sách đầu tiên trong cuốn sách luật pháp đó là sách Sáng thế ký, được Đức Giê-hô-Va gọi đó là **Đá đã thử nghiệm**, là **Đá góc quý báu**, là **Nền bền vững**, **ai tin đến Đá đó sẽ không phải vội vã**.

Những người đã được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời thử nghiệm bằng tiếng phán của Ngài, đó là Áp-ra-ham, là Y-sác, và Gia-cốp và kể từ đó, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời thi hành sự cứu chuộc loài người bắt đầu từ dân Y-sơ-ra-ên, là đời thứ tư của Áp-ra-ham, như Đức Giê-hô-Va đã phán trước cho Áp-ra-ham biết điều này.

Sáng thế ký 15:7-21: **Đức Giê-hô-va lại phán cùng Áp-ram rằng: Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã dẫn người ra khỏi U-rơ, thuộc về xứ Canh-đê, để ban cho người xứ này làm sản nghiệp. Áp-ram thưa rằng:**

Lạy Chúa Giê-hô-va, bởi cơ chi tôi biết rằng tôi sẽ được xứ này làm sản nghiệp? Đức Giê-hô-va đáp rằng: Người hãy bắt đem cho Ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rừng và một con bò câu con. Áp-ram bắt đủ các loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai. Có những chim ăn mỗi bay đáp trên mấy con thú chết đó, song Áp-ram đuổi nó đi. Và, khi mặt trời vừa lặn, thì Áp-ram ngủ mê; này một cơn kinh hãi, tối tăm nhập vào mình người. Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Phải biết rằng, dòng dõi người sẽ ngụ trong một xứ chẳng thuộc về chúng nó, làm tôi mọi cho dân xứ đó và bị họ hà hiếp bốn trăm năm. Nhưng, Ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi người sẽ làm tôi mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều. Còn người sẽ bình yên về nơi tổ phụ, hưởng lộc già sung sướng, rồi qua đời. Đến đời thứ tư, dòng dõi người sẽ trở lại đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít chưa được đầy đầy. Khi mặt trời đã lặn, thành linh sự tối mịt giáng xuống; kia có một lò lớn khói lên, và một ngọn lửa lờn ngang qua các xác thịt đã mổ, Ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi người xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ô-phơ-rát, là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.

Giê-Hô-va Đức Chúa Trời đã đặt trước mặt Áp-ra-ham phần trách nhiệm mà linh hồn của Áp-ra-ham phải làm và trách nhiệm đó chính là điều kiện duy nhất Áp-ra-ham phải đạt, hầu cho Áp-ra-ham được nhận lãnh xứ Ca-na-an làm sản nghiệp. Xứ Ca-na-an đó là bóng về thân thể xác thịt được Giê-Hô-va Đức Chúa Trời lấy bụi đất nắn nên thân hình cho linh hồn loài người tạm trú và cũng là môi trường sống của linh hồn loài người và như vậy, linh hồn của loài người cần phải được nuôi dưỡng và được dắt dẫn theo Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, cho được phục hồi thân phận mình, là con trai của Đức Chúa Trời. Thứ lương thực duy nhất khiến cho linh hồn loài người được phục hồi sự sống mình, đó là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Như vậy, Đức Giê-hô-va đã phán với Áp-ra-ham về những sự Áp-ra-ham phải có, nghĩa là phải sở hữu cho mình các con sinh dùng làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va đó là **một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rừng và một con bò câu con.**

Chữ **bắt** - take^{H3947} chép trong câu 9 trên, đó là chữ **לָקַח** - **laqach**, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **tìm cho được, mang về, sự cầm giữ lấy, nắm chặt lấy cho mình, nắm vững, hiểu thấu, chiếm lấy cho mình, tiếp nhận, lĩnh hội được, mua được, cưới cho mình, giành được, thu được, sở hữu lấy cho mình, chấp nhận;**

Vào thời kỳ của Áp-ra-ham, Giê-hô-va Đức Chúa Trời chưa ban luật pháp cho loài người, nhưng Áp-ra-ham là người đầu tiên được Đức Giê-hô-va chọn cho được làm tổ phụ của nhiều dân tộc, thì Áp-ra-ham phải được trở nên một người trọn vẹn, nhưng tự Áp-ra-ham không thể khiến cho mình được trở nên vẹn và điều Áp-ra-ham không thể làm được thì Đức Chúa Trời làm được, đó là Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ dùng quyền phép có trong Lời của Ngài để khiến cho linh hồn của Áp-ra-ham được phục hồi thân phận mình, là con trai của Đức Chúa Trời, mà các con sinh tế mà Áp-ra-ham phải có và dâng lên cho Đức Chúa Trời đó là bóng.

Bò cái ba tuổi nghĩa là ba năm tuổi, tương đương với một ngàn lẻ tám mươi ngày, mà bò cái hay là bò đực được Đức Giê-hô-va chỉ định dùng làm con sinh tế đó là bóng về Lẽ thật, mà số tuổi của bò cái đó mang ý nghĩa bóng về việc Áp-ra-ham và dòng dõi của Áp-ra-ham phải có thời gian đủ để học, để suy gẫm mà nhận biết Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, nghĩa là phải có sự hiểu biết Lẽ thật, để nhờ quyền phép của Lẽ thật mà linh hồn người tin Chúa được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu người tin Chúa tiếp tục noi theo sự dắt dẫn của Đức Thánh Linh, hầu cho nhờ Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật mà ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn người đó được thấp sáng, mà nhận biết Lời của Đức Chúa Trời. (Thi-Thiên 18:28)

Con dê cái ba tuổi, hay con cu rừng, hoặc chim bò câu là bóng về luật pháp văn tự mà mọi người tin Chúa, từ dân Y-sơ-ra-ên cho đến muôn trên đất này, là những người tin đến Danh Đức Giê-hô-va phải thuộc, phải hiểu biết các mạng lệnh cùng các điều răn mà thân thể xác thịt của loài người phải đối diện với và phải vâng phục, mà làm theo luật pháp văn tự, vì khi người nào vi phạm luật pháp, thì tùy theo tội lỗi mà người ấy đã phạm, người ấy phải dâng con sinh tế làm của lễ thiêu để chuộc tội mình, như Kinh Thánh đã chép:

Lê-vi ký 5:5-10: **Vậy, khi nào ai mắc tội về một trong các điều này, thì phải xưng mình phạm tội chi, rồi vì tội mình đã phạm, dẫn đến Đức Giê-hô-va một con cái trong bầy súc vật nhỏ, hoặc chiên cái hay là dê cái, dâng làm của lễ chuộc tội; thì thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người. Nếu không phương thế lo cho có một chiên cái hay là một dê cái được, thì phải vì tội mình đã phạm, đem đến cho Đức Giê-hô-va**

một cặp cu hay là cặp bồ câu con: một con dùng làm của lễ chuộc tội, một con dùng làm của lễ thiêu. Người sẽ đem cặp đó đến cho thầy tế lễ; thầy tế lễ sẽ dâng trước con dùng làm của lễ chuộc tội, vụn rút đầu gân nơi gáy cổ không gãy lìa ra; đoạn rảy huyết của con sinh tế chuộc tội trên một phía của bàn thờ; huyết còn dư lại thì vắt dưới chân bàn thờ; ấy là một của lễ chuộc tội. Còn chim kia, người phải tùy theo lệ đã định, dùng làm một của lễ thiêu. Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ vì người đó làm lễ chuộc tội người đã phạm, thì tội người sẽ được tha.

Cũng giống như con bò cái ba tuổi, thì một con chiên đực ba tuổi mà Áp-ra-ham phải có để dâng lên cho Đức Giê-hô-Va đó, cũng là nguyên tắc mà hết thảy những người sẽ được gọi là dòng dõi của Áp-ra-ham phải có cho chính mình (theo Lẽ thật) là bóng về Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Jê-sus Christ chính là Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, sẽ được ban cho loài người, mà quyền phép của Nước Đức Chúa Trời đó là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, chỉ được ban cho những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ. Danh Đức Chúa Jê-sus Christ được xưng là Lời của Đức Chúa Trời và Lời của Đức Chúa Trời là Tin Lành cho loài người, vì thông qua Đức Chúa Jê-sus Christ, là Chiên con của Đức Chúa Trời Chí cao mà linh hồn loài người và cả thân thể xác thịt của loài người được tha tội và được sự cứu chuộc, mà sự đổ huyết của chiên đực còn mang ý nghĩa của sự phong chức, sự kêu gọi vào chức vụ hầu việc Đức Chúa Trời nữa, như Kinh Thánh có chép.

Xuất Ê-díp-tô Ký 29:1-46: Đây là điều người sẽ làm đặng biệt A-rôn và con trai người riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt Ta. Hãy bắt một con bò tơ đực và hai con chiên đực không tì vết, dùng bột mì thiệt mịn làm bánh không men, bánh nhỏ không men nhồi với dầu, và bánh trắng không men tẩm dầu; rồi để các bánh đó trong một giỏ dâng luôn lên cùng bò tơ đực và hai chiên đực. Đoạn, người sẽ biểu A-rôn cùng các con trai người đến gần nơi cửa hội mạc, rồi lấy nước tắm cho họ. Kế đó, lấy bộ áo mặc cho A-rôn, tức là áo lá mặc trong, áo dài của ê-phót, ê-phót, và băng đeo ngực, rồi lấy đai của ê-phót thắt lưng cho người; đoạn đội cái mũ lên đầu và để thẻ thánh trên mũ, cùng lấy dầu xúc đổ trên đầu và xúc cho người. Lại biểu các con trai A-rôn đến gần mặc áo lá cho họ, rồi lấy đai thắt lưng và đội mũ cho A-rôn cùng các con trai người. Thế thì, chức tế lễ sẽ bởi mạng lệnh định đời đời cho họ. Người lập A-rôn và các con trai người là thế. Đoạn, hãy dắt con bò tơ đực lại gần trước hội mạc, A-rôn cùng các con trai người sẽ nhận tay mình trên đầu con bò đó. Người hãy giết bò đực trước mặt Đức Giê-hô-va, tại nơi cửa hội mạc; rồi lấy huyết bò đó, nhúng ngón tay vào, bôi các sừng của bàn thờ, và đổ khắp dưới chân bàn thờ. Cũng hãy lấy hết thảy những mỡ bọc ruột, tấm da mỏng bọc gan, hai trái cật và mỡ trên trái cật, mà đem xông trên bàn thờ. Nhưng ở ngoài trại quân hãy thiêu hết thịt, da, và phần của con bò đực đó; ấy là một của lễ chuộc tội vậy. Người cũng hãy bắt một trong hai con chiên đực, A-rôn và các con trai người sẽ nhận tay mình trên đầu nó; rồi giết chiên đực đó, lấy huyết mà rưới khắp chung quanh trên bàn thờ. Kế đó, sả chiên ra từng miếng, rửa sạch bộ lòng và giò đi, rồi để lên trên các miếng đã sả và dầu nó; đoạn xông cả con chiên đực tại trên bàn thờ; ấy là một của lễ thiêu, có mùi thơm dâng cho Đức Giê-hô-va, tức là một của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va vậy. Đoạn, người hãy bắt con chiên đực thứ nhì, A-rôn cùng các con trai người sẽ nhận tay mình trên đầu nó; rồi người giết chiên đực đó, lấy huyết bôi nơi trái tai hữu của A-rôn và của các con trai người, trên ngón cái bàn tay mặt và ngón cái bàn chân mặt; huyết còn dư hãy rưới chung quanh trên bàn thờ. Người hãy lấy huyết ở nơi bàn thờ và dầu xúc mà rảy trên mình và quần áo A-rôn, cùng trên mình và quần áo các con trai người. Như vậy, A-rôn cùng quần áo mình, các con trai người cùng quần áo họ sẽ được biệt riêng ra thánh. Vì cơ chiên đực đó dùng làm lễ truyền chức, nên người hãy lấy mỡ, đuôi, mỡ bọc ruột, tấm da mỏng bọc gan, hai trái cật, cùng mỡ trên trái cật và giò bên hữu, lại lấy luôn một ổ bánh, một bánh nhỏ nhồi với dầu, và một cái bánh trắng ở trong giỏ bánh không men để trước mặt Đức Giê-hô-va; rồi người để mấy món đó trong lòng bàn tay A-rôn, và trong lòng bàn tay của các con trai người, mà đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va. Đoạn, hãy lấy ra khỏi bàn tay họ đem xông trên bàn thờ, ở trên của lễ thiêu, để cho có mùi thơm trước mặt Đức Giê-hô-va; ấy là một của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va. Cũng hãy lấy cái o chiên đực về lễ lập A-rôn mà đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va. Ấy sẽ về phần người. Vậy, người sẽ biệt riêng ra thánh cái o và giò của chiên đực đã dùng làm lễ lập A-rôn cùng các con trai người, tức là o đã đưa qua đưa lại, và giò đã giơ lên. Lễ vật này sẽ do nơi Y-sơ-ra-ên dâng cho A-rôn cùng các con

tra người tùy theo mạng lệnh đời đời đã lập, vì là một điều ban cho bởi trong các cửa lễ thù ân của dân Y-sơ-ra-ên, tức là một cửa lễ giơ lên mà họ dâng cho Đức Giê-hô-va vậy. Những áo thánh của A-rôn sẽ để lại cho các con trai nối sau người, để họ mặc áo đó, được xúc dầu và lập trong chức tế lễ. Ai trong vòng con trai người được làm thầy tế lễ thế cho người, mà đến hội mạc đăng hầu việc tại nơi thánh, thì sẽ mặc áo đó trong bảy ngày. Đoạn, người hãy bắt con chiên đực dùng làm lễ thiết lập mà nấu thịt nó trong một nơi thánh. A-rôn cùng các con trai người sẽ ăn thịt chiên đực đó, cùng bánh trong giỏ nơi cửa hội mạc. Vậy, họ sẽ ăn các món này, bởi đó được chuộc tội, để lập và biệt họ riêng ra thánh; nhưng khách ngoại bang chẳng được ăn, vì các món đó đã biệt riêng ra thánh rồi. Nếu thịt lễ thiết lập và bánh còn dư lại đến ngày mai, người hãy thiêu trong lửa, chớ nên ăn, vì là của đã biệt riêng ra thánh. Vậy, theo mọi điều Ta phán dặn, người hãy làm cho A-rôn cùng các con trai người, và lập họ trong bảy ngày. Mỗi ngày hãy dâng một con bò tơ đực đăng chuộc tội, và dâng vì bàn thờ một cửa lễ chuộc tội cùng xúc dầu cho, để biệt bàn thờ riêng ra thánh. Trong bảy ngày người hãy làm lễ chuộc tội cho bàn thờ và biệt riêng ra thánh; bàn thờ sẽ trở nên rất thánh, phàm vật chi đụng đến đều sẽ được nên thánh vậy. Đây là các điều người sẽ dâng lên bàn thờ: Hai chiên con một tuổi, mỗi ngày thường thường như vậy. Buổi sớm mai người hãy dâng một trong hai chiên con; con thứ nhì hãy dâng vào buổi chiều tối. Với con chiên thứ nhất, hãy dâng một phần mười bột mì mịn nhồi với một phần tư hin dầu ép, và cùng lễ quán một phần tư hin rượu nho. Về con chiên thứ nhì hãy dâng vào buổi chiều tối với một cửa lễ và một lễ quán y như lễ sớm mai; ấy là một cửa lễ thiêu, có mùi thơm dâng cho Đức Giê-hô-va. Ấy là một cửa lễ thiêu mà các người phải dâng luôn luôn, trải qua các đời, tại cửa hội mạc trước mặt Đức Giê-hô-va, là nơi Ta sẽ giảng lâm mà phán cùng người. Vậy, Ta sẽ có tại đó cùng dân Y-sơ-ra-ên; chỗ này sẽ vì sự vinh hiển Ta mà được biệt riêng ra thánh. Ta sẽ biệt hội mạc cùng bàn thờ riêng ra thánh; cùng biệt A-rôn và các con trai người riêng ra thánh nữa, đăng họ làm chức tế lễ trước mặt ta. Ta sẽ ở giữa dân Y-sơ-ra-ên, làm Đức Chúa Trời dân ấy. Dân ấy sẽ biết Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng nó, đã đem chúng nó ra khỏi xứ Ê-díp-tô đăng ở giữa vòng họ. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ.

Cô-lô-se 1:12-23: Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời. Còn anh em ngày trước vốn xa cách Đức Chúa Trời, và là thù nghịch cùng Ngài bởi ý tưởng và việc ác mình, nhưng bây giờ Đức Chúa Trời đã nhờ sự chết của Con Ngài chịu lấy trong thân thể của xác thịt mà khiến anh em hòa thuận, đăng làm cho anh em đứng trước mặt Ngài cách thánh sạch không vết, không chỗ trách được; miễn là anh em tin Chúa cách vững vàng không núng, chẳng hề dời khỏi sự trông cậy đã truyền ra bởi đạo Tin Lành mà anh em đã nghe, là đạo được giảng ra giữa mọi vật dựng nên ở dưới trời, và chính tôi, Phao-lô, là kẻ giúp việc của đạo ấy.

Thân thể xác thịt của người tin Chúa được ví là đền thờ của Đức Chúa Trời, còn môi miệng của người tin Chúa được ví là bàn thờ xông hương, là bàn thờ dâng của lễ thiêu, là bàn để bánh trần thiết, còn các con sinh tế được dâng làm của lễ thiêu đó là bóng về Lời của Đức Chúa Trời, hoặc Lẽ thật, hoặc luật pháp văn tự tùy theo ý nghĩa của những con sinh tế được dâng làm của lễ thiêu, mà lửa được dùng để xông hương hoặc thiêu hoá con sinh tế đó là bóng về quyền phép của Đức Thánh Linh ban cho linh hồn của người tin Chúa, đã nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh Linh mà được tái sanh, nghĩa là được phục hồi thân phận mình là con trai của Đức Chúa Trời Chí cao.

Chúng ta đang học và suy gẫm về trách nhiệm của loài người (linh hồn) trước các mạng lệnh của Đức Chúa

Trời, mà người đầu tiên được Đức Giê-hô-Va chọn cho được trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc đó là Áp-ra-ham, là người được Đức Giê-hô-Va xưng công bình bởi đức tin của người trước Lời của Đức Chúa Trời.

Trở lại với mạng lệnh mà Đức Chúa Trời đã phán, khi Ngài ban phước cho loài người:

Sáng thế ký 1:28: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Lời của Đức Chúa Trời đối với loài người là mạng lệnh, là luật pháp mà loài người phải vâng phục và làm theo, khi loài người tiếp nhận mạng lệnh của Đức Chúa Trời thì bốn phận của loài người và cũng là trách nhiệm của linh hồn loài người là phải làm cho đất phục tùng - subdue^{H3533} it, đó là chữ **שָׁבַד** - kabash, số 3533 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự chinh phục, sự bắt phải phục, sự bắt phải khuất phục, sự thống trị;**

Nhưng A-đam đã không thực hành bốn phận của mình, nghĩa là linh hồn của A-đam đã không bắt thân thể xác thịt mình vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời, hay có thể nói là chính linh hồn của A-đam đã không lấy Lời mà Đức Chúa Trời đã phán với mình đó là nghiêm trọng, nên người đã không truyền dạy cách đầy đủ mạng lệnh của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời cho Ê-va, vợ mình, là người hình bóng về thân thể xác thịt của loài người, Trong khi đó, mọi hành động trong cuộc sống của A-đam và Ê-va đều bị quỷ Sa-tan rình rập, nên khi ma quỷ thấy A-đam đã không truyền dạy mạng lệnh của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời cho vợ mình cách đầy đủ, thì nó đã lừa dối Ê-va, khiến người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về khi người ta không coi trọng mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Gia-cơ 1:14-15: Nhưng mỗi người bị cám dỗ khi mắc tư dục xui giục mình. Đoạn, lòng tư dục cuu mang, sanh ra tội ác; tội ác đã trọn, sanh ra sự chết.

Để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã trực tiếp dùng tiếng phán của Ngài để tìm kiếm, để chọn lựa cho Ngài một dòng dõi thánh và người đầu tiên được Đức Giê-hô-Va thử nghiệm cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, đó là Áp-ram, mà thời gian được dùng thử nghiệm người mà Đức Giê-hô-Va tìm kiếm để từ người đó mà có một dòng dõi được xưng công bình ở trước mặt Ngài, là hai mươi bốn năm, tức là kể từ khi Đức Giê-hô-Va gọi Áp-ram ra khỏi quê hương mình, cho đến khi Đức Giê-hô-Va tỏ chính Ngài là Đức Chúa Trời toàn năng cho Áp-ram biết.

Sáng thế ký 12:1-4: Vả, Đức Giê-hô-va có phán cùng Áp-ram rằng: Người hãy ra khỏi quê hương, vòng bà con và nhà cha người, mà đi đến xứ Ta sẽ chỉ cho. Ta sẽ làm cho người nên một dân lớn; Ta sẽ ban phước cho người, cùng làm nổi danh người, và người sẽ thành một nguồn phước. Ta sẽ ban phước cho người nào chúc phước người, rửa sả kẻ nào rửa sả người; và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ người mà được phước. Rồi Áp-ram đi, theo như Lời Đức Giê-hô-va đã phán dạy; Lót đồng đi với người. Khi Áp-ram ra khỏi Cha-ran, tuổi người được bảy mươi lăm.

Sáng thế ký 17:1-5: Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt Ta làm một người trọn vẹn. Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều quá bội. Áp-ram bèn sấp mình xuống đất; Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Nay, phần Ta đây, Ta đã lập giao ước cùng người; vậy người sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc. Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì Ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc.

Khi Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tỏ cho Áp-ra-ham biết Ngài là Đức Chúa Trời toàn năng, điều đó có nghĩa là Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy Áp-ra-ham thật sự kính sợ Ngài, yêu mến và tin cậy Lời của Ngài và việc Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tỏ cho Áp-ra-ham biết Ngài là Đức Chúa Trời toàn năng đó là một đặc ân, một phần thưởng lớn cho những người nào thật sự tin cậy nơi Đức Giê-hô-Va.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về nguyên tắc này, qua Lời Đức Chúa Jêsus đã phán.

Giăng 14:21: Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Khi linh hồn người nào được nghe tiếng phán của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời mà tin cậy và làm theo các mạng lệnh của Ngài, thì linh hồn người ấy sẽ được Thần của Đức Giê-hô-Va dắt dẫn vào trong đường lối của Ngài, điều đó đồng nghĩa với việc linh hồn người đó sẽ được phục hồi thân phận mình, là con trai của Đức

Chúa Trời và tiếng phán của Đức Chúa Trời sẽ khiến ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn đó được thấp sáng, bấy giờ linh hồn đó sẽ nhận được quyền phép để quản trị thân thể xác thịt mình sống theo đường lối của Đức Giê-Hô-Va.

Sáng thế ký 18:17-19: Đức Giê-hô-va phán rằng: Lẽ nào Ta giấu Áp-ra-ham điều chi Ta sẽ làm sao? vì Áp-ra-ham chắc sẽ được trở nên một dân lớn và cường thịnh; các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ người mà được phước. Ta đã chọn người đặng người khiến dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đạo Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng; thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm cho ứng nghiệm lời Ngài đã hứa cùng Áp-ra-ham.

Chính tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ khiến cho linh hồn của loài người nhận được sức mới từ Đức Giê-Hô-Va, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Khi người nào được nghe tiếng phán của Đức Chúa Trời, thì điều đó có nghĩa là Đức Chúa Trời đã thoái thương người đó và nếu người đó nhận biết bổn phận của mình, nghĩa là nhận biết trách nhiệm của mình, mà trỗi dậy làm theo Lời Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ làm ơn cho người đó, như Đức Giê-Hô-Va đã phán:

Ê-sai 66:2: Đức Giê-hô-va phán: Mọi sự này đều bởi tay Ta làm ra, và có như vậy. Đây là kẻ mà Ta đoái đến: tức là kẻ nghèo khó, có lòng ăn năn đau đớn, nghe Lời nói Ta mà run.

Bản King James version chép: ²For all ^{H3605} those ^{H428} things hath mine hand ^{H3027} made ^{H6213}, and all ^{H3605} those ^{H428} things have been ^{H1961}, saith ^{H5002} the LORD ^{H3068}: but to this ^{H2088} man will I look ^{H5027}, even to him that is poor ^{H6041} and of a contrite ^{H5223} spirit ^{H7307}, and trembleth ^{H2730} at ^{H5921} my word ^{H1697}.

Chữ lòng - spirit ^{H7307} chép trong câu 2 trên, đó là chữ רוּחַ - ruwach, số 7307 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thể gió, thể khí, hơi thở, tâm linh, linh hồn, sức của sự sống;*

Chữ lòng ăn năn - contrite ^{H5223} chép trong câu 2 trên, đó là chữ נָכַח nakeh, số 5223 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bị trừng phạt, bị thất bại, sự chán nản, sự thất vọng, sự ăn năn, sự hối hận, tỏ rõ sự hối lỗi;*

Chữ mà run - trembleth ^{H2730} chép trong câu 2 trên, đó là chữ חָרַד - chared, số 2730 ra từ chữ חָרַד - charad, số 2729 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sợ hãi, run sợ, rung động, kinh khiếp; tôn kính, tôn trọng,*

Khi người nào được nghe tiếng của Đức Chúa Trời phán với mình hoặc trực tiếp, hoặc qua chiêm bao, hoặc qua sự hiện thấy, hoặc thông qua các mạng lệnh được công bố bởi những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn làm kẻ tội tớ Ngài, làm kẻ đại diện Danh Chúa mà công bố các mạng lệnh, hoặc công bố Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh, hoặc qua các lời tiên tri, thì tại thời khắc đó, Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ nhìn vào cái lòng của những người đó, cả nơi linh hồn với tâm trí của những người được nghe các Lời đó, mà Ngài thi hành sự công bình của Ngài, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm ơn cho những người nào nghe Lời phán của Ngài mà run sợ, mà hạ mình xuống ăn năn các tội lỗi mà mình đã phạm, hoặc là Đức Chúa Trời sẽ sửa phạt những người nào không chịu hạ mình xuống trước các mạng lệnh của Ngài.

Chúng ta hãy xem Kinh Thánh đã chép gì về Lẽ thật này, khi người ta được nghe và tin Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, cũng như những người khi được nghe Lời của Đức Chúa Trời mà không chịu tin và không làm theo Lời Chúa phán, thì hậu quả của những sự đó sẽ như thế nào.

Gióp 33:14-30: Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong Lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết, loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xịch lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn

tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng”. Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Gióp 33:23-24 chép: Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, Để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”.

Bản King James version chép: ²³If^{H518} there be a messenger^{H4397} with him, an interpreter^{H3887}, one^{H259} among^{H4480} a thousand^{H505}, to show^{H5046} unto man^{H120} his uprightness^{H3476}: ²⁴Then he is gracious^{H2603} unto him, and saith^{H559}, Deliver^{H6308} him from going^{H3381} down^{H3381} to the pit^{H7845}: I have found^{H4672} a ransom^{H3724}.

Chữ một thiên sứ - a messenger^{H4397} chép trong câu 23 trên, đó là chữ מַלְאָכִים - mal'ak, số 4397 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một sứ giả, người đưa tin, người đại diện, đại sứ;*

Chữ kẻ truyền giải - an interpreter^{H3887} chép trong câu 23 trên, đó là chữ לְוִיטִים - luwts, số 3887 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người phiên dịch ngôn ngữ, người giải nghĩa, người làm cho sáng tỏ ý nghĩa của ngôn ngữ;*

Nếu chúng ta chú ý thật cẩn thận và kỹ lưỡng Lời Đức Chúa Trời đã chép trong hai câu 23 và 24 trên, thì chúng ta sẽ thấy Thần của Đức Giê-hô-Va vạn quân cùng làm việc với các sứ giả được Chúa sai đi làm **kẻ truyền giải** và chính Thần của Đức Giê-hô-Va, là Đấng biết rõ lòng dạ loài người, sẽ nhận biết trong lòng của những người được nghe các mạng lệnh của Ngài qua môi miệng của những người được Lời Chúa gọi là **thiên sứ** (nguyên văn chép là *sứ giả được sai đi - a messenger^{H4397}*) và chính Thần của Đức Giê-hô-Va sẽ ra quyết định tương xứng với những ý tưởng trong lòng của những người đã nghe Lời của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Kinh Thánh đã chép gì về quyết định của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đối với những người đã được nghe các mạng lệnh của Ngài được công bố qua môi miệng các tôi tớ của Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 95:1-11: Hãy đến hát xướng cho Đức Giê-hô-va, cất tiếng mừng rỡ cho hòn đá về sự cứu chuộc chúng tôi. Chúng tôi hãy lấy lời cảm tạ mà đến trước mặt Chúa, vui mừng mà hát thơ ca cho Ngài. Vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời rất lớn, là Vua cao cả trên hết các thần. Các vực sâu của đất đều ở nơi tay Ngài; Những đỉnh núi cũng thuộc về Ngài. Biển thuộc về Ngài, vì chính Ngài đã làm nó; Còn đất khô, tay Ngài cũng đã nắm nên nó. Hãy đến, cúi xuống mà thờ lạy; Khá quỳ gối xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, là Đấng Tạo hóa chúng tôi! Vì Ngài là Đức Chúa Trời chúng tôi: Chúng tôi là dân của đồng cỏ Ngài, và là chiên tay Ngài điu đất. Ngày nay, nếu các người nghe tiếng Ngài, chớ cứng lòng như tại Mê-ri-ba, như nhằm ngày Ma-sa trong đồng vắng, là nơi tổ phụ các người thử Ta, dò Ta, và thấy công việc Ta. Trong bốn mươi năm Ta góm ghiếc dòng dõi này, Ta phán rằng: Ấy là một dân có lòng lầm lạc, chẳng từng biết đường lối của Ta; Nhân đó Ta nổi giận mà thề rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ Ta.

Chúng ta cũng hãy xem Lời Chúa đã chép gì về Lẽ thật này trong phần Kinh Thánh Tân ước.

Hê-bơ-rơ 4:1-16: Vậy, đang khi còn có Lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kẻo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những Lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận Lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Đây là lời thề Ta đã lập trong cơn thịnh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ của Ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ của Ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thơ của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay”, như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Vả, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy. Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho

không có một người nào trong chúng ta theo gương kẻ chẳng tin kia mà vấp ngã. Vì Lời của Đức Chúa Trời là Lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gương hai lưỡi, thấu vào đến đôi chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thấy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại, ấy vậy, vì chúng ta có thầy tế lễ thượng phẩm lớn đã trải qua các tầng trời, tức là Đức Chúa Jê-sus, Con Đức Chúa Trời, thì hãy bền giữ Lời chúng ta đã nhận tin. Vì chúng ta không có thầy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể cảm thương sự yếu đuối chúng ta, bèn có một thầy tế lễ bị thử thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội. Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngôi ơn phước, hầu cho được thương xót và tìm được ơn để giúp chúng ta trong thì giờ có cần dùng.

Mác 16:15-20: Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: **Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được cứu chuộc; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: lấy Danh Ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.** Đức Chúa Jê-sus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngôi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo Lời giảng mà làm cho vững Đạo.

Khi Kinh Thánh nói về loài người, ấy là nói về linh hồn (tâm linh) của loài người, là loài được tạo nên hơi thở của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

Gióp 32:8: **Nhưng có thần linh ở trong loài người, và hơi thở của Đấng Toàn năng cho chúng sự khôn sáng.**

Gióp 33:4: **Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.**

Áp dụng Lời của Đức Chúa Trời trong cuộc sống của người tin Chúa, thì trách nhiệm của mỗi người là gì?

Giăng 3:1-18: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jê-sus mà nói rằng: **Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được.** Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao?** Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.** Ni-cô-đem lại nói: **Điều đó làm thế nào được?** Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: **Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, chúng Ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy Lời chứng của chúng Ta. Ví bằng Ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi Ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời. Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời.**

Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán với Ni-cô-đem, là một giáo sư, nghĩa là thầy thông giáo trong dân Y-sơ-ra-ên, là người thông thạo ngôn ngữ Hê-bơ-rơ và biết Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh, nên Chúa Jê-sus đã quở trách Ni-cô-đem rằng: **Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, chúng Ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy Lời chứng của chúng Ta. Ví bằng Ta nói với các người những việc**

thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi Ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đông vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hề ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời.

Ni-cô-đem đã làm thủ tục của tôn giáo nên người đã không để ý đến những sự giấu bên trong các Lời văn tự của Kinh Thánh và điều này cũng đang tiếp tục xảy ra trong hàng ngũ những người tin Chúa và nhiều người mang danh người đứng giảng trong thời kỳ sau rốt này. Họ không nghĩ đến mục đích Đức Chúa Trời tạo nên loài người, cũng không nghĩ đến tiêu chuẩn mà loài người phải đạt cho được trở nên một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời, dù Kinh Thánh đã chép rõ các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với Ni-cô-đem và phán với các môn đồ của Ngài.

Phần nhiều người tin Chúa chỉ nghĩ đến những sự dễ dàng nhất mà ai cũng có thể làm được, đó là việc cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình và tin Ngài là Con một của Đức Chúa Trời. Nhưng vì những người đứng giảng cho họ đã không biết Lẽ thật, không được Chúa chỉ định vào chức vụ, nên từ những người đứng giảng đến những người tin Chúa ở trong hệ thống của những người đứng giảng đó, đều trở nên mù trước những sự vinh hiển của Nước Đức Chúa Trời giấu bên trong luật pháp văn tự.

2 Cô-rinh-tô 4:3-4: Nếu Tin Lành của chúng tôi còn che khuất, là chỉ che khuất cho những kẻ hư mất, cho những kẻ chẳng tin mà chúa đời này đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lói của Tin Lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời.

Rô-ma 3:19-31: Vả, chúng ta biết rằng những điều mà luật pháp nói, là nói cho mọi kẻ ở dưới luật pháp, hầu cho miệng nào cũng phải ngậm lại, cả thiên hạ đều nhận tội trước mặt Đức Chúa Trời; vì chẳng có một người nào bởi việc làm theo luật pháp mà sẽ được xưng công bình trước mặt Ngài, vì luật pháp cho người ta biết tội lỗi. Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp: tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jêsus Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhậm nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jêsus. Vậy thì sự khoe mình ở đâu? Đã bị trừ bỏ rồi. Bởi luật pháp nào? Luật pháp của việc làm chẳng? Không phải, nhưng bởi luật pháp của đức tin; vì chúng ta kể rằng người ta được xưng công bình bởi đức tin, chớ không bởi việc làm theo luật pháp. Hay là, Đức Chúa Trời chỉ là Đức Chúa Trời của dân Giu-đa sao? Há chẳng phải cũng là Đức Chúa Trời của dân ngoại ư? Phải, Ngài cũng là của dân ngoại nữa; Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm cho kẻ chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin, cũng làm cho kẻ không chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin nữa. Vậy, chúng ta nhân đức tin mà bỏ luật pháp hay sao? Chẳng hề như vậy! Trái lại, chúng ta làm vững bền luật pháp.

Làm thế nào để làm cho luật pháp của Đức Chúa Trời được vững lập, khi mà linh hồn của loài người đã vì tội lỗi của A-đam, cùng tội lỗi từ tổ phụ truyền lại, cùng tội lỗi của mỗi người khiến người ta thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời?

Sự vinh hiển tức là sự sáng thật của Đức Chúa Trời, mà sự sáng thật đó chỉ có trong Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời mà thôi, như Lời Chúa đã chép.

Giăng 1:1-13: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng. Có một người Đức Chúa Trời sai đến, tên là Giăng. Người đến để làm chứng, là làm chứng về sự sáng, hầu cho bởi người ai nấy đều tin. Chính người chẳng phải là sự sáng, song người phải làm chứng về sự sáng. Sự sáng này là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người. Lời (của Đức Chúa Trời) ở thế gian, và thế gian đã làm nên bởi Ngài

(Lời Đức Chúa Trời); nhưng thế gian chẳng từng nhìn biết Ngài (Lời Đức Chúa Trời). Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hễ ai đã nhận Ngài (Lời của Đức Chúa Trời), thì Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin Danh Ngài, (Đức Chúa Jêsus Christ) là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.

Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật và Danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời (Khải huyền 19:13) và như vậy, ngay từ lúc ban đầu, bất cứ khi nào Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán Lời của Ngài cho loài người, thì các Lời đó đều làm chứng cho Lẽ thật, nhưng người ta đã không để ý đến Lời của Đức Chúa Trời.

Trong bài trước (Bài 27) chúng ta đã biết lý do tại sao Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lại giấu kín Lẽ thật trong các Lời mà Đức Chúa Trời đã phán với loài người và được chép thành văn tự trong Kinh Thánh và ngay cả khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này, Ngài cũng làm như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha đã làm, và Đức Chúa Jêsus đã mách bảo cho các môn đồ của Ngài biết rằng, các Lời mà Ngài đã phán với họ đều là thần linh và sự sống, cùng cảnh báo rằng, các Lời được chép thành văn tự đó không có thể khiến linh hồn người ta được sự sống lại, vì các Lời đó làm chứng cho Lẽ thật, nhưng các Lời văn tự đó như thầy giáo, đặng dẫn loài người đến với Đấng Christ, cũng như chính Đức Chúa Jêsus Christ đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha và Ngài đã mách bảo cho các môn đồ của Ngài biết rằng, sự vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha đó chính là sự ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Cha vậy.

Giăng 15:10-11: Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Trách nhiệm, hay là bổn phận của linh hồn loài người là phải nhận biết giá trị của Luật pháp được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, vì luật pháp đó cho người ta biết tội lỗi, cùng nhận biết hậu quả của tội lỗi là sự chết đối với cả linh hồn và thân thể xác thịt. Như vậy, để được giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết thì linh hồn phải trở dậy tranh chiến với chính xác thịt mình, bắt nó phải phục luật pháp của Đức Chúa Trời và chỉ khi nào linh hồn thi hành trách nhiệm của mình, bắt thân thể xác thịt mình phục luật pháp của Đức Chúa Trời, thì ma quỷ sẽ không còn có cơ gì để cầm buộc thân thể xác thịt, vốn là cái nhà tạm của linh hồn người đó. Bấy giờ Đức Thánh Linh sẽ cho người ấy được nghe tiếng của Ngài và Đức Thánh Linh sẽ dắt dẫn linh hồn người đó vào trong các Lẽ thật của Ngài và chính Đức Thánh Linh sẽ thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn người đó, điều đó đồng nghĩa với việc Đức Thánh Linh khiến cho con mắt của linh hồn người ấy được thấy Nước Đức Chúa Trời và linh hồn người ấy sẽ được vào trong Nước Đức Chúa Trời, mà **Nước Đức Chúa Trời** có nghĩa là **Nền tảng của quyền phép, Hoàng gia của Vua, sự cai trị của Đức Chúa Trời**.

Sứ đồ Phao-lô đã kinh nghiệm được nguyên tắc này, nên ông đã cầu xin Đức Thánh Linh khiến cho con mắt của linh hồn những người tin Chúa tại Hội-Thánh ở thành Ê-phê-sô cũng được như ông đã được vậy.

Ê-phê-sô 1:1-23: Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho các thánh đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ trung tín trong Đức Chúa Jêsus Christ: nguyên xin ân điển và sự bình an được ban cho anh em từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ! Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thiêng liêng ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, đặng làm nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jêsus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mâu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trồng cấy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe đạo chân thật, là đạo Tin

Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài. Vậy nên, sau khi tôi có nghe đức tin anh em hướng về Đức Chúa Jê-sus và tình yêu thương đối với các thánh đồ, thì tôi vì anh em cảm tạ không thôi, thường nhắc đến anh em trong khi cầu nguyện. Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngôi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Trách nhiệm của linh hồn mỗi người tin Chúa là phải trỗi dậy, đứng thẳng lên cách dứt khoát và phải ra khỏi đám người mang tiếng là sống, nhưng mà là chết (*Khải huyền 3:1*), nghĩa là linh hồn những người đó đang ngồi trong bóng của sự chết, mà không hành động tìm đến với Đấng cứu chuộc mình, là Đức Chúa Jê-sus Christ. Người tin Chúa phải tìm đến với Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, chỉ có tại những nơi được Đức Thánh Linh cai trị, để được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và được Đức Thánh Linh chiếu sáng linh hồn mình, như Lời Chúa đã chép.

Ê-sai 60:1-3: **Hãy dấy lên, và sáng lòa ra! Vì sự sáng người đã đến, và vinh quang Đức Giê-hô-va đã mọc lên trên người. Nay, sự tối tăm vây phủ đất, sự u ám bao bọc các dân; song Đức Giê-hô-va dấy lên trên người, vinh quang Ngài tỏ rạng trên người. Các dân tộc sẽ đến nơi sự sáng người, các vua sẽ đến nơi sự chói sáng đã mọc lên trên người.**

Ê-phê-sô 5:14-33: Cho nên có chép rằng: Người đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người. Vậy, hãy giữ cho khéo về sự ăn ở của anh em, chớ xử mình như người đại dột, nhưng như người khôn ngoan. Hãy lợi dụng thì giờ, vì những ngày là xấu. Vậy chớ nên như kẻ đại dột, nhưng phải hiểu rõ ý muốn của Chúa là thế nào. Đừng say rượu, vì rượu xui cho luông tuông; nhưng phải đầy dẫy Đức Thánh Linh. Hãy lấy ca vịnh, thơ thánh, và bài hát thiêng liêng mà đối đáp cùng nhau, và hết lòng hát mừng ngợi khen Chúa. Hãy thường thường nhân danh Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, vì mọi sự tạ ơn Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta. Hãy kính sợ Đấng Christ mà vâng phục nhau. Hỡi kẻ làm vợ, phải vâng phục chồng mình như vâng phục Chúa, vì chồng là đầu vợ, khác nào Đấng Christ là đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể Ngài, và Ngài là Cứu Chúa của Hội thánh. Ấy vậy, như Hội thánh phục dưới Đấng Christ, thì đàn bà cũng phải phục dưới quyền chồng mình trong mọi sự. Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình, như Đấng Christ đã yêu Hội thánh, phó chính mình vì Hội thánh, để khiến Hội thánh nên thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo làm cho Hội thánh sạch, đặt tỏ ra hội thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài. Cũng một thể ấy, chồng phải yêu vợ như chính thân mình. Ai yêu vợ mình thì yêu chính mình vậy. Vì chẳng hề có người nào ghét chính thân mình, nhưng nuôi nấng săn sóc nó như Đấng Christ đối với Hội thánh, vì chúng ta là các chi thể của thân Ngài. Vậy nên người đàn ông phải lìa cha mẹ mà dính dứ với vợ mình, hai người cùng nên một thịt. Sự mâu nhiệm ấy là lớn, tôi nói về Đấng Christ và Hội thánh vậy. Thế thì mỗi người trong anh em phải yêu vợ mình như mình, còn vợ thì phải kính chồng.